

THẾ GIỚI NHÂN VẬT TRONG TỪ DỤ THÁI HẬU CỦA TRẦN THÙY MAI

TRƯƠNG THỊ BÍCH^{1*}

Tóm tắt

Một trong những yếu tố góp phần làm nên thành công cho tác phẩm “Từ Dụ thái hậu” là nhà văn đã tạo nên một thế giới nhân vật vừa phong phú, vừa độc đáo. Xét về kiểu loại nhân vật trên cơ sở tiêu chí cấu trúc thì có thể chia nhân vật trong tác phẩm “Từ Dụ thái hậu” ra thành hai kiểu loại: Kiểu nhân vật loại hình và kiểu nhân vật tính cách. Ở nhân vật loại hình, tác giả tập trung làm rõ vẻ đẹp tài năng, trí tuệ, phẩm chất của kiểu loại nhân vật loại hình. Nhưng đồng thời, còn thể hiện những đặc điểm cá tính của nhân vật tính cách. Ở nhân vật tính cách, tác giả tập trung khai thác cá tính riêng của từng nhân vật trong sự đa diện, phức tạp của tính cách.

Từ khóa: Thế giới nhân vật, Từ Dụ thái hậu, tiểu thuyết lịch sử, Trần Thùy Mai

Abstract

One of the factors contributing to the success of the work “Tu Du Queen Mother” is that the writer has created a system of characters that is both diverse and rich. In terms of character types based on structural criteria, the characters in the work “Tu Du Queen Mother” can be divided into two types: human type/physical type and personality type. Type of character, the author focuses on clarifying the beauty, intellectual talent, and qualities of the type of character. But at the same time, it also shows the character’s personality traits. In the personality of the character, the author focuses on the unique personality of each character in the multifaceted and complex personality.

Keywords: character system, Tu Du Queen Mother, historical novel, Tran Thuy Mai

Mở đầu

Nhà văn Trần Thùy Mai, tên thật là Trần Thị Thùy Mai sinh ngày 8 tháng 9 năm 1954 tại Hội An, Quảng Nam. Hiện tại bà đang sinh sống tại làng An Ninh Thượng, xã Hương Long, huyện Hương Trà (nay là phường Hương Long, Thành phố Huế), tỉnh Thừa Thiên Huế.

¹ Trường THCS và THPT Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

* Người chịu trách nhiệm về bài viết: Trương Thị Bích (Email: truongthibich746@yahoo.com.vn)

Trần Thùy Mai bắt đầu được các bạn trẻ yêu thích văn chương ở Huế biết đến khi đang học ở trường Đồng Khánh những năm trước giải phóng. Tốt nghiệp Tú tài II từ 1972, nhà văn thi đậu thủ khoa môn văn Đại học Sư phạm Huế. Sau 1975, nhà văn học tiếp Đại học Sư phạm. Năm 1976, Trần Thùy Mai tốt nghiệp Khoa Văn – Đại học Sư phạm Huế. Năm 1977, sau khi tốt nghiệp, Trần Thùy Mai được giữ lại trường, làm công tác giảng dạy và nghiên cứu môn Văn học dân gian. Năm 1987, nhà văn



quyết định chuyển sang làm biên tập viên ở Nhà xuất bản Thuận Hóa. Với lối rẽ này, Trần Thùy Mai đã chọn nghiệp viết làm con đường đi cho riêng mình.

Tính đến nay, đã có khoảng gần 40 năm cầm bút chuyên nghiệp với hàng trăm truyện ngắn được nhiều thế hệ bạn đọc yêu thích, Trần Thùy Mai được xem là nhà văn tiêu biểu ở thể loại này, cũng như có đóng góp lớn vào gia tài văn chương đương đại. Vì thế, nhắc đến nữ nhà văn Trần Thùy Mai, người ta nghĩ ngay đến một cây bút truyện ngắn xuất sắc với hàng loạt sáng tác tiêu biểu: *Thị trấn hoa vàng*, *Trò chơi cảm*, *Người khổng lồ núi Bạc*, *Thập tự hoa*, *Thương nhớ Hoàng Lan*, *Lửa hoàng cung*, *Một mình ở Tokyo*... Trong đó có tập truyện ngắn đầu tay *Cỏ hát* in chung cùng nhà văn Lý Lan và truyện ngắn *Trăng nơi đáy giếng* được nhà biên kịch Châu Thổ chuyển thể từ truyện ngắn cùng tên để đạo diễn Vinh Sơn và hãng phim Giải Phóng sản xuất bộ phim *Trăng nơi đáy giếng*, một thời xôn xao dư luận. Bên cạnh đó, Các truyện ngắn nổi tiếng như: *Gió thiên đường*, *Thập tự hoa*, *Quy trong trăng*, *Thương nhớ Hoàng Lan*, *Mưa đời sau*, *Người bán linh hồn*, *Trăng nơi đáy giếng*, *Thị trấn hoa quỳ vàng*... của tác giả cũng đã được dịch sang tiếng Anh, Pháp và Nhật... Tuy nhiên, không dừng lại ở đó, nhà văn còn mạnh dạn dấn thân vào tiểu thuyết lịch sử, và cũng tạo được tiếng vang ngay từ tiểu thuyết đầu tay – *Từ Dụ thái hậu*. Với quả ngọt đầu mùa này nhà văn đã dành được những giải thưởng có giá trị, như Giải Nhất cuộc thi tiểu thuyết 2016 – 2019 của Hội Nhà văn Việt Nam, Giải Sách hay 2020 của Viện giáo dục IRED tổ chức. Chọn đề lịch sử để thử sức, Trần Thùy Mai đã rất ý thức trong việc tìm hiểu, đào sâu vào thế giới nhân vật để làm sao nhân vật trong tác phẩm hiện lên vừa chân thật nhưng cũng vừa sinh động, vừa là con người của lịch sử

nhưng cũng vừa là con người gần gũi với đời sống hiện tại. Với tiểu thuyết lịch sử *Từ Dụ thái hậu*, tác giả Trần Thùy Mai thật sự đã tạo được một thế giới nhân vật độc đáo như thế.

1. Kiểu nhân vật loại hình

Nhân vật loại hình là nhân vật thể hiện tập trung các phẩm chất xã hội, đạo đức của một loại người nhất định của một thời. Hạt nhân của nhân vật này là một nét nào đó của tính cách được tô đậm hơn các nét khác và thường trở thành tên gọi về loại của nhân vật đó. Đặc biệt, trong *Từ Dụ thái hậu* những vị hoàng đế như Gia Long, Thiệu Trị, Tự Đức là những đại diện cho quyền uy, tài năng và đức độ. Họ là những đấng quân vương mang bản lĩnh, khát vọng xây dựng triều đại vững bền, thịnh vượng. Bên cạnh đó là những bậc đại thần như Lê Văn Duyệt, Phạm Đăng Hưng, Trương Đăng Quế... luôn mang tâm niệm trung quân ái quốc, tận tâm tận sức đem tài năng trí tuệ phụng sự cho thiên triều, giúp dân, giúp nước. Đó còn là bậc mẫu nghi thiên hạ Từ Dụ thái hậu uy nghiêm, nhân từ, đức độ – một điểm sáng chôn vương triều qua nhiều đời vua. Những con người ấy luôn được mọi người tôn kính, nể phục. Tuy nhiên, mỗi nhân vật là một cá thể riêng cùng với những đặc điểm riêng.

Trước tiên, phải nhắc đến hoàng đế Gia Long – người đặt nền móng trong việc kiến tạo vương triều Nguyễn. Mặc dù dưới góc nhìn chính sử, xung quanh vị hoàng đế này còn nhiều khía cạnh phải luận bàn, tranh biện, nhưng trong *Từ Dụ thái hậu* của Trần Thùy Mai, Gia Long hiện lên là một vị vua có tài trị nước, luôn lo cho đời sống của muôn dân, ban hành những chính sách, luật lệ để đưa đất nước đi vào nề nếp, ổn định; làm sao để đất nước luôn trong cảnh thái bình thịnh trị là điều mà vị hoàng đế này luôn mong mỏi và hướng đến. Xuất thân từ “cửa Khổng sân Trình”, có lẽ Gia Long cũng như hầu hết người dân Việt

thời ấy không hề cảm tình với đạo Gia Tô. Nhưng bằng sự mềm dẻo, khôn khéo, linh hoạt của mình, nhà vua chẳng những không bài trừ đạo Gia Tô, mà còn biết cách “liên minh” với nó để tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp. Chính sách đối ngoại của Gia Long được thể hiện rõ qua lời dẫn giải của nhà vua với hai đại thần cố mệnh: “Mình dễ quá thì họ tham mà lẩn; mình khó quá thì họ lấy sức mà đe, đằng nào cũng thiệt cho mình. Bao năm nay ta vẫn giữ cách xử sự mềm dẻo, linh động với họ, khiến họ làm lợi cho ta mà không xâm phạm đến ta được”. Với các đại thần hết lòng, hết sức giúp vua gây dựng cơ đồ, nhà vua luôn tạo cho họ cơ hội tiến thân để cùng nhau trị nước, phụng sự vương triều. Với các phi tần trong cung, ông luôn đối xử công bằng với họ, từ đó sự ghen tuông, đố kỵ giữa các phi tần cũng được hóa giải. Đặc biệt, lời dặn dò với hoàng tử Đảm trong giây phút cuối đời: “Con hãy nhớ, ngày sau đừng gây hấn ngoài biên” càng thấu rõ tâm huyết của nhà vua dành cho dân, cho nước.

Bên cạnh Gia Long, đại diện cho uy quyền, trí tuệ, đức độ trong *Từ Dụ thái hậu* còn có hai vị vua Thiệu Trị và Tự Đức. Ngoài kế thừa những ưu điểm của Gia Long, Minh Mạng, Thiệu Trị là vị vua vừa có tầm nhìn sâu rộng, biết trọng dụng nhân tài, vừa đầy ân cần, giàu tình cảm. Tuy bề ngoài yếu đuối, có phần cả nể, nhưng dưới sự phò trợ đắc lực của đại công thần Trương Đăng Quế, nhà vua đã mạnh dạn xóa bỏ lệ “Tứ bất lập”, làm lễ phong chức Hoàng quý phi cho Phạm Thị Hằng bất chấp sự chống đối quyết liệt của Thái hoàng thái hậu Trần Thị Đang, nhằm để triều đình đi vào trật tự, quy củ. Nhà vua cũng mạnh dạn phế truất lập thứ, khi sáng suốt chọn người kế vị là Hồng Nhậm, bởi “chỉ có Hồng Nhậm, thông minh, ham học, đáng nối ngôi làm vua”. Trong tình cảm vợ chồng, thật hiếm có ông vua nào hiểu vợ, thương vợ, quan tâm vợ như

Thiệu Trị. Ông còn có quan niệm: mối quan hệ vợ chồng phải lấy hai chữ bình đẳng làm đầu, dù là vua vẫn không coi vợ là hầu thiếp, “Không ngồi gác chân lên mà gọi là thê thiếp có bản phận đến ứng hầu”. Còn nhân vật Tự Đức hiện lên là vị vua nhân từ, hiếu thảo, trọng tình nghĩa. Trong những ngày tháng vua cha mất, Tự Đức luôn bên cạnh mẹ để an ủi, động viên. Tự Đức đau lòng khi thấy mẹ suy sụp, vui mừng khi thấy mẹ ngồi dậy dùng được chút cháo. Nhà vua luôn tự trách mình và dành nhiều thời gian hơn để chăm sóc mẹ. Cử chỉ ân cần cùng lời nói đầy quan tâm của nhà vua dành cho mẹ khiến người đọc rung rung: “Triều chính con cũng lo, mà sức khỏe của mẹ con cũng quan tâm chu đáo mới được! cứ ngày chẵn con ngự triều, ngày lẻ con châu cung thăm mẹ. Một ngày con làm cho Trời, một ngày con làm cho mẹ, vậy con mới yên tâm”. Trong mối quan hệ anh em với Hồng Bảo, vì Hồng Bảo phản nghịch nên bị xử tội, nhưng Tự Đức vẫn luôn tiếc nhớ về thời thơ ấu hồn nhiên anh em luôn có nhau: “Trẫm cứ nhớ lúc còn nhỏ, mấy anh em cùng sống hồn nhiên trong hoàng cung... Ai ngờ lớn lên trở thành thù địch, rồi bây giờ kẻ mất người còn”.

Đại diện cho nhân vật loại hình không chỉ là những vị vua như Gia Long, Thiệu Trị, Tự Đức mà những bậc hiền tài là những đại thần của triều đình như Phạm Đăng Hưng, Lê Văn Duyệt... cũng đóng vai trò vô cùng quan trọng, là những cánh tay đắc lực giúp vua ổn định triều chính, dẹp loạn phản nghịch, đưa vương triều đi vào quy củ, phép tắc. Hai nhân vật đặc biệt trong *Từ Dụ Thái hậu* sống qua hai đời vua (Gia Long và Minh Mạng) là Phạm Đăng Hưng và Lê Văn Duyệt. Nhắc đến Phạm Đăng Hưng, người ta nghĩ ngay đến một bậc chính nhân quân tử, nổi tiếng thanh liêm, cương trực thẳng thắn, không sợ quyền uy. Tấm lòng của ông trong sáng như vầng trăng vằng vặc giữa



đêm rằm. Chính vì vậy, ông luôn được vua tin tưởng trao những vị trí trọng yếu của triều đình cho ông nắm giữ. Với chức quan ngự sử, Phạm Đăng Hưng luôn công tâm trong mọi việc. Đến khi làm Tổng tài quốc sử quán, ông luôn tâm niệm phải viết cho thật trung thực, chính xác hiện thực của thời đại. Khi Minh Mạng muốn ông phải viết những trang sử thật đẹp dù hiện thực hoàn toàn ngược lại, ông nhất định không chịu bẻ cong ngòi bút để viết lên những điều trái đạo. Có thể nói, Phạm Đăng Hưng trên trang sách của Trần Thùy Mai luôn ngời lên khí chất của một bậc chính nhân quân tử, luôn bản lĩnh, ngay thẳng và tâm huyết làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình. Phạm Đăng Hưng xứng đáng là vị quan mẫu mực nhất giữa chốn vương triều nhiều mưu mô và thủ đoạn. Song hành trên con đường hoạn lộ cùng Phạm Đăng Hưng là Tả quân Lê Văn Duyệt, bậc trung thần tận tụy phù giúp Gia Long lên ngôi, cùng vua vào sinh ra tử, đánh Nam dẹp Bắc không quản ngại gian lao, vất vả. Ông được Gia Long trọng dụng, tin tưởng, phong Đại thần cố mệnh và cho phép được nhập triều bất bái, tước phẩm Quốc công tiết chế tổng trấn Gia Định. Ông xứng đáng là bậc khai quốc công thần, một cánh tay đắc lực của vương triều.

Không chỉ những đấng nam nhi điển hình cho uy quyền, đạo hạnh, mà trong *Từ Dụ thái hậu* còn có những bậc nữ nhi hiền thực, nhân ái, khoan hòa, cả đời không mưu cầu danh lợi. Trong những bậc nữ nhi ấy, không thể không nhắc tới bậc quốc mẫu Từ Dụ thái hậu. Bà nổi tiếng là một con người nhân đức, thông minh, thuộc lầu kinh sử. Cô tiểu thư họ Phạm dần thân vào chốn hoàng cung khi mới 13 tuổi, rồi trở thành bậc mẫu nghi thiên hạ, bà hoàng quyền lực triều Nguyễn. Đặc biệt, khi còn là vương phi của Miên Tông, Phạm Thị Hằng đã luôn quan tâm, giúp đỡ những con người bất hạnh. Hành động ấy của Phạm Thị Hằng thể

hiện rõ qua việc cải nam trang đến tận dinh của Trương Đăng Quế để “xin thỉnh cầu ngài hãy vì tôi mà nghĩ đến tính mạng của hai con người vô tội”. Khi được vua cha Minh Mạng ban thưởng, nàng không xin cho mình thứ gì, mà chỉ xin lập một viện giáo dưỡng để nuôi dạy những người tàn tật, côi cút trong hoàng gia. Đến khi trở thành thái hậu, dù đứng trên đỉnh cao danh vọng, người phụ nữ này vẫn luôn sống giản dị, thanh đạm, lấy lòng nhân để cảm hóa và thu phục lòng người, luôn nghĩ cho dân chúng: “Mỗi của cải trong cung này đều là mồ hôi của dân góp lại, chớ nên xài phí”. Một thái hậu thấu đạt nhân tình, không màng danh lợi, luôn muốn né tránh, khước từ danh vị hoàng thái phi của vua Thiệu Trị tới vị trí nhiếp chính cho Tự Đức. Lời giải bày của bà thật chân tình, xúc động, đó không chỉ là lời của một bậc nữ lưu có tâm với giang sơn xã tắc mà còn là nỗi lòng của một người mẹ mong thấy con mình trưởng thành: “Ta không muốn hoàng thượng chịu ảnh hưởng của ta quá nhiều. Nếu ta cứ ngồi bên ngai vàng thì hoàng thượng sẽ hóa thành một ấu vương”! Có thể nói, giữa những nhân vật bị “chấn thương” bởi sự tác động của ma lực tiền tài, danh vọng thì Phạm Thị Hằng – Từ Dụ thái hậu là nhân vật “lạnh lặn”, “miễn nhiễm”. Bà sống theo cái thiên lương tự nhiên và cái cốt cách thuần hậu, ngay thẳng của mình. Bà dám dấn thân trong những tình huống nguy cấp để cứu người, hòa ái trong đối đãi, nghiêm cẩn trong xét đoán, khiêm cung khi hành xử. Mọi người trong cung kính nể Phạm Thị Hằng bởi một trái tim đầy nhân từ độ lượng đối với muôn dân, một cái tâm cao cả đối với giang sơn xã tắc, một tấm lòng cao thượng của một người mẹ dành cho con, chứ không phải khiếp sợ như Nhị phi Trần Thị Đang – mưu mô, độc ác và đầy thủ đoạn. Từ Dụ thái hậu xứng đáng được xem là hình mẫu đạo đức của hoàng gia nhà Nguyễn, là bóng mát che chở cho những thân phận hẩm

hiu, là dòng nước dịu mát giữa sự tàn khốc của những âm mưu chôn cung đình, những khúc quanh đau buồn của lịch sử, là đóa hoa thanh khiết, thánh thiện, lẻ loi giữa xung quanh với những âm mưu tàn độc, gian ác.

Diễn hình cho loại nhân vật của sự thiện lương, của nhân cách cao đẹp còn hiện diện ở những nhân vật: Hoàng hậu Tống Thị Lan, công chúa Ngọc Tú... Hoàng hậu Tống Thị Lan không chỉ là người vợ tào khang, mà còn là một người phụ có trái tim rộng mở, giàu tình yêu thương. Bà luôn “tâm niệm lẽ đời là vô thường”, nên mọi được mất trong cuộc đời đều không quan trọng. Vì vậy, khi nghe con dâu là vương phi Tống Thị Quyên báo tin Nhi phi đang ủ mưu, tìm cách “xin hoàng thượng đưa mẹ ta lên ngôi chánh hậu”, nhằm “hất cẳng” ngôi vị chánh cung của hoàng hậu, bà vẫn không hề nao núng: “Dù có vậy đi nữa ta cũng chẳng bận lòng. Hoàng thượng rất anh minh. Mỗi người cứ ở cho đúng bản phận của mình thì không ai làm gì mình được”. Đối với nô tỳ Hạnh Thảo, dù bà biết cô gái này xuất thân dòng dõi Tây Sơn, nhưng với một người từng trải qua nhiều dâu bể của cuộc đời, bà hiểu “nguồn gốc, địa vị của một người đôi khi chẳng nói lên gì cả”. Còn với Thái trưởng công chúa Ngọc Tú, dù xuất thân danh giá, cao sang, nhưng đối với bà giờ đây danh lợi, được mất cũng không còn quan trọng nữa. Bà tự tách mình ra khỏi cuộc sống cung cấm xa hoa, chọn con đường tu tập, cảm thấy lòng thật bình yên như con sông vẫn chảy xuôi dòng trước bao biến thiên của lịch sử. Xóa hết hận thù với Tây Sơn, bà nhận Hạnh Thảo làm con nuôi, cảm thương cho cuộc đời lăm nõi long đong của nàng: “Tấm lòng hiền lương của con, ta rất yêu quý. Con đừng ngại phận nô tỳ không xứng làm phu nhân của Đấng Hưng. Ta sẽ nhận con là con nuôi. Từ ngày hôm nay con là con gái của Long Thành Thái trưởng công chúa Ngọc

Tú, như thế đã xứng đáng làm chánh thất phu nhân của Đấng Hưng chưa?”.

Nếu trước kia, nhắc đến nhân vật trong tiểu thuyết lịch sử là nhắc đến những con người ưu tú của dân tộc, họ có công lớn trong sự nghiệp cứu nước giải phóng dân tộc, họ được khắc họa với vẻ đẹp thật bi tráng, hào hùng... thì từ sau năm 1986, khi đất nước bước vào công cuộc đổi mới, cùng với yêu cầu cách tân và sáng tạo không ngừng, tiểu thuyết Việt Nam đã đi sâu vào khai thác nhân vật ở góc độ cá nhân, đời tư trong đó có tiểu thuyết lịch sử. Giờ đây, nhân vật của tiểu thuyết nói chung và tiểu thuyết lịch sử đương đại nói riêng được nhìn nhận, khám phá trong muôn vàn mối quan hệ đời tư, thế sự, khiến nhân vật trở nên gần gũi, đời thường hơn bao giờ hết. Và ta bắt gặp những diễn hình cho tài năng, trí tuệ, đạo đức trong *Từ Dụ thái hậu* rất gần gũi, đời thường. Vua Gia Long hiện ra, bên cạnh tư thế một vị tướng, một chính trị gia từng trải, một con người có đầy đủ phẩm chất và năng lực để nắm giữ ngai vàng, trị vì thiên hạ còn là một con người với mọi cung bậc đời thường. Có lẽ, phần gây xúc động đầu tiên của vua Gia Long đối với độc giả trên trang sách của Trần Thùy Mai, là một con người trọng tình nghĩa, trước sau như một. Đối với những quân thần cùng vào sinh ra tử với mình, cùng vua vượt qua gian khó ngày trước, thì đến nay dù hoàn cảnh thay đổi, kẻ làm vua người là bề tôi, vua vẫn xem là tay chân của mình, chứ không vì ở ngôi cao mà xem thường người có địa vị xã hội thấp hơn mình. Khi diện kiến vua, Tả quân Lê Văn Duyệt định sụp xuống quỳ lạy, lập tức Gia Long bước xuống đỡ dậy và nhắc lại việc khi mới lên làm vua, Gia Long đã cho Lê Văn Duyệt cái quyền được “nhập triều bất bái”, đồng thời bày tỏ: “Ta đối với các công thần như chân với tay, ngày trước gian khó mình thân thiết ra sao, nay giàu sang vẫn vậy”. Ở



đây không hề có sự phân chia trên – dưới, cao – thấp, vua – quan... mà tất cả như ngang hàng nhau, như anh em với nhau của một thời còn cùng vào sinh ra tử. Đường đường là một ông vua, nắm cả thiên hạ trong tay, bên cạnh biết bao phi tần nhưng cũng có những lúc nhà vua cảm thấy mình rất cô đơn, cũng ghen tuông, buồn khổ... Hình ảnh vua trần trọc không ngủ được sau khi hoàng hậu qua đời, đứng bất động dưới cơn mưa chiều bên mộ hoàng hậu, hay cảm giác ăn năn khi nghĩ về người vợ cũ của vua Tây Sơn, nỗi suy tư về việc phong chánh cung cho Nhị phi hoặc Tam phi... Tất cả đều gây sức ám ảnh mạnh mẽ đối với người đọc. Như vậy, có thể khẳng định, Gia Long tuy là bậc đế vương nhưng hiện lên trên trang sách của Trần Thùy Mai thật gần gũi, đời thường. Đó cũng là điểm khác biệt về nhân vật trong tiểu thuyết lịch sử thời đương đại so với trước đó.

Tóm lại, từ những bậc đế vương như Gia Long, Thiệu Trị, Tự Đức đến những bậc đại thần như Phạm Đăng Hưng, Lê Văn Duyệt... đã làm nên biểu trưng về những trang nam nhi giàu vẻ đẹp tài năng, trí tuệ, phẩm chất. Họ xứng đáng đứng vào hàng ngũ những con người đại diện cho vẻ đẹp của thời đại. Bên cạnh đó những bậc nữ nhi: Phạm Thị Hằng, Hạnh Thảo, hoàng hậu Tống Thị Lan, Thái trưởng công chúa Ngọc Tú,... là sự hòa kết giữa tài năng và đức hạnh cùng tấm lòng nhân hậu bao dung với vẻ đẹp trong sáng của tâm hồn cùng với lối sống trọng đạo lý, luôn hướng đến những giá trị tốt đẹp trong cuộc sống. Họ xứng đáng là hình mẫu lý tưởng của người phụ nữ Việt Nam. Tất cả đều gặp nhau ở vẻ đẹp tâm hồn, ở tấm lòng rộng mở. Mỗi cuộc đời, mỗi số phận là một bài học nhân sinh sâu sắc, giúp người đọc tự soi rọi lại bản thân mình. Đồng thời cũng chính họ làm cho những con người hậu thế chúng ta thêm yêu lịch sử, yêu hơn những con người trong lịch sử. Đặc biệt,

quan niệm “con người đời thường”, “con người phạm tục” vừa giống như một sự đối thoại với quá khứ, khước từ những quy phạm cũ, vừa đề xuất những giá trị mới để đánh giá con người. Nhờ đó, nhân vật lịch sử bước ra từ quá khứ không bị trói buộc bởi những khung hình, mà từ những cứ liệu lịch sử, nhân vật lịch sử được tái hiện lại, nhìn ngắm lại qua cảm quan của nhà văn. Gia Long, Thiệu Trị, Tự Đức, Phạm Đăng Hưng, Lê Văn Duyệt, Phạm Thị Hằng... là những hình mẫu uy nghiêm của dân tộc, nhưng ở họ cũng là những con người hết sức trần tục, đời thường.

2. Kiểu nhân vật tính cách

Ở nhiều sáng tác văn xuôi, loại nhân vật đơn giản trong tính cách, nhất phần trong tư tưởng chiếm số lượng lớn. Người đọc sẽ dễ dàng bắt gặp những nhân vật hoàn toàn tốt hoặc hoàn toàn xấu. Nhưng bên cạnh đó cũng có loại nhân vật được nhìn nhận đa diện, phức tạp, có cá tính. Đây là loại nhân vật thường hiện diện trong hai mặt của tính cách: sáng - tối, thiện - ác, đẹp - xấu tương tranh và cũng là loại nhân vật tạo dấu ấn khó phai trong lòng người đọc. Loại nhân vật này xuất hiện nhiều trong các tác phẩm văn xuôi đương đại, trong đó có tiểu thuyết lịch sử. Đặc biệt, hiện lên rõ nhất trong tiểu thuyết lịch sử *Từ Dụ thái hậu* là hai nhân vật Nhị phi Trần Thị Đang và vua Minh Mạng.

Nổi bật hơn hết ở loại nhân vật đa diện, phức tạp, cá tính trong *Từ Dụ thái hậu* là Nhị phi Trần Thị Đang. Bà vốn là người vợ gần bó và tận tâm với vua Gia Long trong những năm tháng cơ cực, lênh đênh phiêu bạt khắp nơi. Bà cũng là một người phụ nữ thông minh, sắc sảo, mưu trí hơn người, có công lớn trong việc khôi phục vương triều nhà Nguyễn, nuôi dạy cháu là Miên Tông khi con dâu bà chẳng may mất sớm, giỏi quán xuyến việc nội cung lẫn việc triều chính. Với Gia Long, bà là một người

phụ nữ tài giỏi, là cánh tay đắc lực của triều đình. Tuy nhiên, thâm sâu trong người phụ nữ này không đơn thuần là giúp vua trị nước, mà còn chất chứa một niềm khát khao dữ dội về quyền lực cho riêng mình, về sự nhỏ nhen, ích kỷ, tính đố kỵ... Thực tế, dưới thời Gia Long, tuy không phải là chánh cung, nhưng Nhị phi Trần Thị Đang đã là người nắm nhiều quyền lực nhất. Không dùng lại ở đó, bà muốn quyền lực phải đi đôi với danh vị ở hoàng cung, nên bà không từ bất cứ một thủ đoạn nào để loại đối phương ra khỏi cuộc chơi. Để thực hiện âm mưu này, Nhị phi đã dùng thân phận nô tỳ Hạnh Thảo để chia rẽ Gia Long và hoàng hậu Tống Thị Lan, Gia Long với Tam phi Ngọc Bình, và Nhị phi bước đầu đã đạt được âm mưu toàn quyền cai quản nội cung sau khi hoàng hậu mất. Để con đường quyền lực của mình không bị cản trở, ngay sau khi hoàng hậu qua đời bà đã sát hại Hà Nhi – một cung nữ thân tín của hoàng hậu, và nói rằng do thương nhớ hoàng hậu quá, để tỏ rõ lòng trung thành nên Hà Nhi đã tự vẫn chết theo hoàng hậu. Đồng thời, để quyền lực nằm trong tay được chắc chắn hơn, bà cũng không từ bất cứ thủ đoạn nào khi đưa những con cháu thân tín nhất lên vị trí nắm giữ ngai vàng theo ý của bà. Có thể nói, bằng tài trí, mưu mô của mình, Nhị phi Trần Thị Đang đã đưa con trai và cháu nội là hai vị vua Minh Mạng và Thiệu Trị liên tục lên ngôi hoàng đế. Phương thức mà bà đạt được điều này hoàn toàn nhờ vào sự mưu trí hơn người khi biết kết giao với những người có uy tín trong hoàng cung, thuyết phục nhà vua đương thời về tính hợp lý của người được nối ngôi, và vì vậy Nhị phi đã từng bước loại các đối thủ khác một cách dễ dàng.

Ngoài ra, những ai có ý cản trở con đường quyền lực của bà, không thuận theo ý bà thì bà luôn tìm cách để họ khuất phục và cúi đầu chấp nhận. Ngay cả Lê Văn Duyệt

và Phạm Đăng Hưng, vốn là hai đại thần cố mệnh của vua Gia Long, hai cánh tay đắc lực của triều đình, bà cũng không ngại xuống tay. Khi tham vấn ý kiến Lê Văn Duyệt và Phạm Đăng Hưng về việc chọn người kế vị ngôi vua, trước câu trả lời gượng gạo của Lê Văn Duyệt nhằm xuôi theo ý bà: “Trước đây địa vị cao nhất trong các hoàng tử là hoàng thái tử Cảnh, con trai hoàng hậu. Bây giờ thái tử Cảnh đã mất, địa vị cao nhất là hoàng tử Đảm con trai của lệnh bà”, và câu trả lời trung thực, thẳng thắn của Phạm Đăng Hưng: “Bẩm lệnh bà, xin nghe hạ quan nói hết lời. Đúng là trong cung đình có lệ “mẫu dĩ tử quý”. Nhưng đạo lý của người xưa vẫn truyền tụng câu “Tao khang chi thể bất khả hạ đường”. Với người vợ lấy khi còn nghèo khó, không bao giờ được trướ ngôi chánh thất. Nay nhà vua với chánh cung hoàng hậu kết tóc với nhau từ thuở gian nan khổ cực, nay sao lại vì cơ không con mà phế bỏ? Việc đó trăm phần không hợp lòng người, xin lệnh bà đừng nghĩ đến”, bà vẫn cố tỏ ra thân nhiên, còn khen Đăng Hưng nói hợp ý bà, trách Lê Văn Duyệt nể nang, và sau đó sai thị nữ tặng quà cho hai ông trước khi ra về mặc dù trong lòng đang nổi lên những cơn sóng dữ. Bất thành trong việc lôi kéo Phạm Đăng Hưng và Lê Văn Duyệt, Nhị Phi tìm mọi cách để trừng trị kẻ dám chống đối mình. Bà cùng con trai – vua Minh Mạng đề xướng “Tứ bất lập” (không lập tể tướng, không lập hoàng hậu, không tuyển trạng nguyên, không phong thái tử), nhưng thực ra bà chỉ muốn loại trừ hai chức hoàng hậu và tể tướng, không lập hoàng hậu để một mình bà cai quản nội cung, không lập tể tướng để bà có thể tham gia chính sự với vua dễ dàng hơn, từ đó thao túng triều chính cũng dễ dàng hơn. Đúng là thâm ý quá sâu xa! Lợi dụng vụ gian lận ở kho thóc Quảng Nam, mưu diệt Phạm Đăng Hưng vì “cái tội dám hỗn láo, dám thách thức thế lực của ta, của con ta”, biết rõ Đăng Hưng vô tội



nên bà chọn người ngồi xử vụ án Đặng Hưng để Đặng Hưng không còn cách nào thoát tội: “Việc này, người hãy làm sao vận động cho Tham tri bộ hình Trương Công Kế ngồi xử. Ông này là người của ta. Phen này Đặng Hưng có ba đầu sáu tay cũng không thể thoát”. Mưu mô, thủ đoạn tàn nhẫn hơn nữa khi chính bà là người dựng lên hiện trường giả để buộc tội Anh Duệ vương phi Tống Thị Quyên thông dâm với con trai ruột Mỹ Đường, và ngay sau đó xin vua Minh Mạng mượn tay Lê Văn Duyệt xử tội “trảm hà” Tống Thị Quyên trong đêm: “Giết một con dâm phụ, chỉ cần một tên đội trưởng cũng làm được. Nhưng ta dành cho ông, có nghĩa là dành cho ông thêm một lần lựa chọn nữa. Hoặc là Mỹ Đường hoặc là hoàng thượng. Ta hy vọng lần này ông sẽ lựa chọn khôn ngoan hơn”. Và như vậy, chỉ việc buộc tội Đặng Hưng, vu oan cho Tống Thị Quyên thông dâm với con trai ruột, rồi mượn tay Lê Văn Duyệt trừ diệt Tống Thị Quyên, cùng một lúc Nhị phi đã đạt được nhiều mục đích: trả thù hai ông đại thần cố mệnh khi không chịu về phe bà, loại Mỹ Đường ra khỏi cuộc chơi quyền lực, làm cho danh tiếng lẫy lừng Lê Văn Duyệt bị như nhuốc, khử được những mưu đồ tôn phò Mỹ Đường, đồng thời gián tiếp ly gián được hai đại thần cố mệnh của triều đình (Phạm Đăng Hưng và Lê Văn Duyệt), để “từ nay chúng sẽ như hai chiếc đũa rời, có muốn gặp cũng không sao gặp được”. Rõ ràng, đây là những hành động quá tàn ác, quá thâm độc, quá mưu mô, khiến Lê Văn Duyệt tài giỏi, can trường, có công đánh Nam dẹp Bắc, từng được hoàng đế Gia Long ưu ái cho cái quyền “nhập triều bất bái” cũng phải đành ngậm ngùi chấp nhận mà trong lòng đầy uất hận trước thâm kế cao tay của bà ta: “Ta đã thua một người đàn bà rồi, Đặng Hưng à. Bà ta ghê gớm lắm, ghê hơn ta tưởng”. Ngoài ra, ở Nhị phi Trần Thị Đang còn nhiều hành động kinh thiên động địa hơn như: loại trừ dòng dõi huyết thống của

tiên đế Gia Long (công chúa Ngọc Ngôn và Phúc Quân), tận tru tận diệt dòng họ Tả quân Lê Văn Duyệt, gián tiếp gây nên điều tiếng, chấn động trong lịch sử, làm cho anh em huyết thống hoàng gia sát hại nhau (Hồng Nhậm và anh ruột Hồng Bảo)... Quả là quá độc ác, quá mưu mô đàng sau về bề ngoài luôn tỏ ra chung tay giúp vua trị nước. Từ đó cho thấy, qua lăng kính của nhà văn Trần Thùy Mai, Nhị phi Trần Thị Đang hiện lên thật sinh động và vô cùng sắc nét với những nét tính cách đa diện, phức tạp đến khôn lường. Có thể nói, bằng ngòi bút sắc sảo của nhà văn, mọi hành động, lời nói của Nhị phi Trần Thị Đang đều mang ý đồ nghệ thuật đắt giá. Từ đó, hình ảnh Trần Thị Đang hiện lên thật ghê gớm, đáng sợ, một mình bà đã gây nên những sóng gió, những biến động không chỉ nơi chính trường mà cả chốn hậu cung nhà Nguyễn. Đó cũng là một thành công lớn của Trần Thùy Mai khi sáng tạo nên nhân vật lịch sử đặc biệt này.

Nhắc đến nhân vật tính cách đa diện, phức tạp trong *Từ Dụ thái hậu*, không thể không nhắc đến hoàng đế Minh Mạng. Nổi tiếng văn võ song toàn, có tầm nhìn xa trông rộng, bản lĩnh, mạnh mẽ, rất thông minh, cương quyết. Chính sự mạnh mẽ, cương quyết trong điều hành chính sự của Minh Mạng đã làm cho nhiều người vừa sợ vừa nể mà phục tùng. Và dõi theo hành trình trị nước của vị vua này, người đọc cũng nhận thấy Minh Mạng quả là một ông vua có tầm nhìn sâu rộng, thấu hiểu thời cuộc, thấu hiểu nhân tình thế thái. Đặc biệt, trong vụ án giết người liên quan đến Phạm Đăng Hưng, khi biết rõ Đặng Hưng vô tội, Minh Mạng khẩn trương xuất hiện trước công đường để minh oan và giải cứu Đặng Hưng kịp lúc, đã khiến Đặng Hưng vô cùng xúc động, nguyện hết lòng phụng sự nhà vua, dù bất cứ việc nguy hiểm nào. Hơn thế, hoàng đế Minh Mạng rất thấu hiểu khí chất của Phạm

Đặng Hưng và cả lí do vì sao Phạm Đăng Hưng luôn gặp trắc trở trên đường hoạn lộ: “Khanh không hề kém cõi, trái lại khanh là bề tôi giỏi của trẫm. Luận về chữ tâm, chữ tài cái gì khanh cũng hơn người, trong triều hiếm ai được như khanh. Nhưng trong công việc, khanh hay lỡ lầm, chính vì khanh quá tốt!”. Từ đó Minh Mạng cũng chỉ rõ những phẩm chất cao đẹp của Phạm Đăng Hưng cũng chính là mấu chốt khiến Đặng Hưng nhiều lần gặp nguy hiểm đến tính mạng: “Chính vì lòng khanh trong sáng nên khanh không lường được sự bất trắc của người đời. Khanh càng tin người thì khanh càng dễ dàng sa bẫy. Khanh càng cầm tiền, cầm quyền trong tay thì khanh càng dễ bị họa sát thân, vì những thứ đó thường kích thích kẻ xấu thù dệt mưu gian”. Nhà vua cũng có lý lẽ vô cùng thuyết phục khi gạt bỏ tình riêng, trọng dụng người tài: “Phải nhớ rằng xã tắc không phải của riêng mình, không được lấy quan chế để làm ơn riêng cho người trong họ. Nếu các hoàng thân chiếm hết quan chức, thì người giỏi trong thiên hạ sẽ không còn chỗ để thi thố tài năng, làm sao mà hết sức phò vua giúp nước được?”. Thế nhưng, ở một lần khác trong cuộc đối thoại với Phạm Đăng Hưng về vụ án ở Anh Duệ vương phủ, khi đã nói hết lời mà vẫn không lay chuyển được Phạm Đăng Hưng bẻ cong lương tâm và ngòi bút chép sử, hoàng đế Minh Mạng nén cơn giận và giấu vẻ xúc động, đưa ra quyết định: “Ta quý người, nhưng rất tiếc không dùng người được. Vậy từ nay đừng để ta phải thấy người. Và cũng đừng làm gì khiến cho ta phải giết người. Thôi, người đi đi”. Có thể nói, đây là một trong những tình tiết đặc giá nhất của thiên truyện. Ngòi bút tinh tế, sắc bén của một người phụ nữ thấu hiểu tận cõi đáy lòng người đã cho chúng ta cảm nhận được sự sáng suốt cùng tấm lòng biết quý trọng hiền tài của hoàng đế Minh Mạng; qua đó, nhà văn cũng để người đọc tự nghiệm ra ma lực của uy quyền khiến

cho con người khó giữ lòng mình luôn trong sạch, cũng như không thể tránh khỏi những giây phút yếu hèn. Trong thuật trị nước, Minh Mạng cũng có những lí lẽ thật bất ngờ, khiến một đại công thần từng nguyện hết lòng phụng sự nhà vua như Phạm Đăng Hưng hoàn toàn sập đổ: “Ta là người cai trị, ta phải giữ vững nền chuyên chế. Ta khuyến khích sự thật, giữ gìn công lý, ban thưởng cho đạo đức, nhưng sự thật, công lý hay đạo đức đều phải ở dưới chân ta” và “chỉ những kẻ đại ác mới làm được những việc đại thiện mà thôi!”. Thật khó có thể ngờ đó là lí lẽ của một người nổi tiếng là “bậc minh quân”, đang giữ cán cân công lý. Là một ông vua, trong tay nắm mọi quyền hành nhưng “một cái cột to không thể đỡ nổi một căn nhà lớn, mưu lược một người không thể làm nên dựng nghiệp trị bình” (*Chiếu cầu hiền*, Ngô Thì Nhậm), lẽ ra Minh Mạng phải trọng dụng những bậc đại thần luôn tận trung, tận lực với triều đình như Lê Văn Duyệt. Thế nhưng, chỉ vì không muốn trong triều có người tài giỏi hơn mình, nhà vua sẵn sàng đẩy Lê Văn Duyệt ra khỏi triều đình, vào miền Nam giữ chức Tổng trấn Gia Định thành, nhằm loại Lê Văn Duyệt ra khỏi cuộc tranh giành quyền lực nơi triều chính. Minh Mạng luôn tự hào rằng: “Ta nghiêm khắc mà nhân từ!”, nhưng hành động thì tàn ác, chẳng khác gì những tên độc tài, bạo chúa. Đã bao lần, ông gây ra cảnh máu chảy, đầu rơi, bắt người, giết người vô tội khi họ dám chạm đến lợi ích của bản thân ông. Ở Minh Mạng ta thấy rõ sự đan xen giữa cái uy nghi, cao cả của bậc vĩ nhân với cái nhỏ nhen, ích kỷ của một con người tầm thường.

Tóm lại, qua hai nhân vật Nhị phi Trần Thị Đang và vua Minh Mạng, nhà văn Trần Thùy Mai bằng nhãn quan tài tình của mình đã thấu rõ sự đa diện, phức tạp trong tính cách ở từng nhân vật. Với kiểu loại nhân vật này, nhà văn đã rất thành công trong nghệ thuật



xây dựng hành động và ngôn ngữ nhân vật. Thông qua những việc làm, hành động của nhân vật giúp cho việc tái hiện nhân vật trở nên sinh động, chân thật và giàu hình ảnh. Từ đó góp phần thể hiện tính cách nhân vật rõ nét hơn. Đồng thời việc sử dụng ngôn ngữ nhân vật thông qua những cuộc đối thoại còn góp phần giúp Trần Thùy Mai khắc họa nên những bức chân dung nhân vật lịch sử sống động, có hồn, có cá tính riêng biệt, có chiều sâu tâm lý, gần với hiện thực đời thường. Đó cũng là một trong những yếu tố thắp lên ngọn lửa yêu lịch sử dân tộc trong lòng thế hệ trẻ hôm nay.

Kết luận

Tìm hiểu thế giới nhân vật trong tiểu thuyết lịch sử *Từ Dụ Thái hậu*, người viết nhận thấy tác phẩm đã tái hiện một cách sinh động, sắc nét các nhân vật lịch sử. Mặc dù, dung lượng tác phẩm khá lớn cùng với hàng loạt nhân vật của bốn đời vua triều Nguyễn, nhưng hiện lên trên trang sách của nhà văn Trần Thùy Mai bên cạnh những điểm chung, mỗi nhân vật là một cá thể độc lập với những nét tính cách, cá tính riêng đã làm nên sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với độc giả. Đây được xem như một thành công lớn của nữ nhà văn trong xây dựng nhân vật. Đặc biệt, với hai kiểu loại nhân vật: Nhân vật loại hình và nhân vật tính cách nhà văn đã thực sự khắc họa được cái hồn của thời đại triều Nguyễn, đồng thời cũng thông qua dáng dấp của quá khứ, nhà văn còn gửi gắm những thông điệp, trần trở đến cuộc sống thực tại vô cùng gần gũi. Và có lẽ vì vậy, sau khi khép lại quyển sách, mỗi nhân vật trong tác phẩm luôn để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hà Anh (08.6.2019), *Tiểu thuyết lịch sử trong đời sống hiện đại*
<http://vnca.cand.com.vn/dien-dan-van-nghe-cong-an/Tieu-thuyet-lich-su-trong-doi-song-hien-dai-54818/>
- [2] Hoài Anh (29.10.2006), *Tiểu thuyết lịch sử phải dựa trên thực tế*
<https://nld.com.vn/van-hoa-van-nghe/tieu-thuyet-lich-su-phai-dua-tren-thuc-te-168586.htm>;
- [3] Phương Anh (27.4.2019), *Ra mắt tiểu thuyết lịch sử Từ Dụ Thái hậu của nhà văn Trần Thùy Mai*
<http://tapchisonghuong.com.vn/hue/p1/c12/n27790/Ra-mat-Tieu-thuyet-lich-su-Tu-Du-Thai-hau-cua-nha-van-Tran-Thuy-Mai>
- [4] Nguyễn Hoa Bằng (2020), *Giáo trình-Lí luận văn học*, Đại học Cửu Long.
- [5] Nguyễn Văn Hùng (2016), *Nhân vật lịch sử và những biên độ sáng tạo sau đổi mới*,
http://vannghequandoi.com.vn/binh-luan-van-nghe/nhan-vat-lich-su-vanhung-bien-do-sang-tao-sau-doi-moi-9341_4385.html
- [6] Trần Thùy Mai (2019), *Từ Dụ Thái hậu (quyển Thượng)*, Nxb Phụ nữ Việt Nam, Hà Nội.
- [7] Trần Thùy Mai (2019), *Từ Dụ Thái hậu (quyển Hạ)*, Nxb Phụ nữ Việt Nam, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 10/08/2023

Ngày gửi phản biện: 27/08/2023

Ngày duyệt đăng: 23/09/2023